

Số: **83/2025/QĐST- VHNGĐ**

Đồng Nai, ngày 18 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1205/2025/TL-VHNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thu H**, sinh ngày 20/8/1980

Số CCCD: A; cấp ngày 10/08/2021

2. *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Văn C**, sinh ngày 10/03/1976

Số CCCD: B; cấp ngày 10/08/2022

Cùng địa chỉ: B, tổ A, KP C, phường H, thành phố H, tỉnh Đồng Nai (nay là phường H, tỉnh Đồng Nai).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thu H tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 17/01/2005, tại UBND xã H, thành phố H, tỉnh Đồng Nai (nay là phường H, tỉnh Đồng Nai). Thời gian đầu ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thu H chung sống với nhau hạnh phúc và có 01 người con chung. Nhưng sau đó, ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thu H thường xuyên xảy ra mâu thuẫn về vấn đề tình cảm và bên cạnh đó quan điểm sống của hai vợ chồng không đồng nhất, vì vậy 02 vợ chồng thường xuyên cãi vã và không tôn trọng lẫn nhau. Do vậy đời sống chung của

vợ chồng không hạnh phúc dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn và không thể tiếp tục sống chung với nhau được. Vì vậy, ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thu H làm đơn này kính mong Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Đồng Nai) xem xét giải quyết công nhận thuận tình ly hôn cho ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thu H được ly hôn, chấm dứt tình trạng hôn nhân hiện nay.

[2]. Về con chung: Có 01 con là: Nguyễn Bảo L, ngày sinh 15/02/2019; Sau khi ly hôn, Ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thu H thống nhất giao con chung là cháu Nguyễn Bảo L cho bà Nguyễn Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời ông Nguyễn Văn C không cấp dưỡng nuôi con.

3]. Về tài sản chung: Các đương sự khai không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thu H phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thu H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – Đồng Nai) theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0007224 ngày 29/05/2025.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thu H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con là cháu Nguyễn Bảo L, ngày sinh 15/02/2019. Ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thu H thỏa thuận giao con chung cho bà Nguyễn Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời ông Nguyễn Văn C không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Văn C được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung

- Về tài sản chung: Các đương sự khai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thu H phải chịu 300.000

đồng (*ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thu H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – Đồng Nai) theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0007224 ngày 29/05/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 1 – Đồng Nai;
- UBND xã H, thành phố H, tỉnh Đồng Nai
(*nay là phường H, tỉnh Đồng Nai*) (GCNKH
số 09 ngày 17/01/2005);
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Hồng Ngọc